3. Những điểm giống và khác nhau

3.1 Những điểm giống nhau:

* Tình hình xã hội: -------------------Chưa thêm --------------------------
* Luận cương chính trị tháng 10/1930 khẳng định những vấn đề cơ bản về đường lối, chiến lược và phương pháp cách mạng được vạch ra trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên để Đảng thực hiện vai trò lãnh đạo cách mạng Việt Nam.
* Về phương hướng cơ bản, cả 2 văn kiện đều xác định tính chất của cách mạng Việt Nam là: Cách mạng tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng, bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa để đi tới xã hội cộng sản, đây là 2 nhiệm vụ cách mạng nối tiếp nhau không có bức tường ngăn cách. Phương hướng chiến lược đã phản ánh xu thế của thời đại và nguyện vọng của đông đảo nhân dân.
* Về nhiệm vụ của cách mạng là: chống đế quốc, chống phong kiến, độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày. Trong cả 2 văn kiện, có 2 nhiệm vụ chính được xác định rõ ràng là đánh đuổi đế quốc và đấu tranh giai cấp.
* Về phương pháp cách mạng, sử dụng sức mạnh của số đông dân chúng Việt Nam về chính trị và vũ trang nhằm đạt mục tiêu cơ bản của cuộc cách mạng là đánh đổ đế quốc và phong kiến, giành chính quyền về tay công nông. Cả 2 đều nhấn mạnh đến võ trang bạo động. Chỉ bạo động cách mạng VN mới có thể đem lại thắng lợi hoàn toàn.
* Về lực lượng cách mạng, “chủ yếu” là công nhân và nông dân. Đây là hai lực lượng nòng cốt và đông đảo trong xã hội góp phần to lớn trong công cuộc giải phóng dân tộc.
* Về lực lượng lãnh đạo, lấy Đảng Cộng Sản làm nòng cốt mà lực lượng tiên phong là giai cấp vô sản. “Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng”. Như Hồ Chí Minh đã từng nói: “Đảng Cộng sản Việt Nam là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác – Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam”. Sự giống nhau trên là do cả hai văn kiện đều thấm nhuần chủ nghĩa Mác-Lênin và cách mạng vô sản chiụ ảnh hưởng của cách mạng tháng Mười Nga vĩ đại năm 1917. Đảng phải có đường lối chính trị đúng đắn, kỷ luật tập trung, liên hệ mật thiết với quần chúng. Đảng phải lấy chủ nghĩa Mác Lê-nin làm kim chỉ nam cho hành động.
* Về quan hệ quốc tế, . Khẳng định cách mạng Việt Nam là một phần của cách mạng thế giới, phải đoàn kết với giai cấp vô sản thế giới, liên hệ mật thiết với cách mạng Pháp, cách mạng thuộc địa và nửa thuộc địa. Từ đó thể hiện sự mở rộng quan hệ với bạn bè thế giới, tìm đồng minh cho mình

3.2 Những điểm khác nhau

* Luận cương chính trị tháng 10/1930:
* Cương lĩnh chính trị đầu tiên:
* ***Khác nhau:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung | Luận cương chính trị | Cương lĩnh chính trị |
| Phạm vi | * Việt Nam | * 3 nước Đông Dương |
| Mâu thuẫn | * Mâu thuẫn chính là mâu thuẫn giai cấp, là mâu thuẫn giữa “thợ thuyền, dân cày, và các phần tử lao khổ” với giai cấp địa chủ phong kiến, với tư bản đế quốc.Cụ thể là đó là mâu thuẫn giữa công nhân, nông dân, tầng lớp tiểu tư sản với địa chủ phong kiến. * Mâu thuẫn giữa dân tộc và đế quốc là mâu thuẫn thứ yếu. | * Mâu thuẫn chính là mâu thuẫn giữa dân tộc và đế quốc |
| Xác định nhiệm vụ cách mạng | * Xác định mối quan hệ khăng khít và hỗ trợ lẫn nhau nhưng lại nhấn mạnh vấn đề giai cấp (chống phong kiến) hơn nhiệm vụ dân tộc (chống đế quốc). * Xem “vấn đề thổ địa là cái cốt của cách mạng tư sản dân quyền, là cơ sở để Đảng giành quyền lãnh đạo dân cày”. | * Xem vấn đề chống đế quốc, giải phóng dân tộc là nhiệm vụ cốt lõi, quan trọng nhất nhưng phải cẩn thận, không được nhượng bộ một chút lợi ích gì của giai cấp công nông. |
| Lực lượng cách mạng | * Lực lượng cách mạng: Giai cấp vô sản và giai cấp nông dân do vô sản lãnh đạo, cho rằng “Tư bản thương mại, tư bản công nghiệp khi phong trào quần chúng nổi lên cao thì bọn này sẽ theo đế quốc”. Tiểu tư sản không tích cực cách mạng. | * Lực lượng cách mạng: giai cấp công nông, giai cấp tiểu tư sản trí thức, trung nông, Tân Việt, Thanh Niên,… lôi kéo những phú nông, trung, tiểu địa chủ, tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản cách mạng thì phải lợi dụng, làm cho họ trung lập. Bộ phận nào đã ra mặt phản cách mạng thì phải đánh đổ. |
| Phương pháp cách mạng | * Phương pháp cách mạng: Đảng chủ trương phải ra sức chuẩn bị “võ trang bạo động” để giành chính quyền về tay công nông và phải “tuân theo khuôn phép nhà binh”, chủ trương đi theo con đường cách mạng bạo lực, nắm vững tình thế và thờ cơ cách mạng để khởi nghĩa giành chính quyền. |  |
|  |  |  |

3.3 Nhận xét:

Bản luận cương tháng 10/1930 có những điểm khác so với cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng:

* Chưa nêu lên được mâu thuẫn chủ yếu của xã hội Việt Nam là mâu thuẫn giữa dân tộc với đế quốc, chưa thấy được nhiệm vụ chống đế quốc, giành độc lập cho dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu.
* Chưa thấy được vai trò cách mạng và những đóng góp tích cực của giai cấp tư sản dân tộc, tầng lớp tiểu tư sản, không tạo được liên minh giai cấp và dân tộc rộng rãi.
* Đã đề ra được phương pháp cách mạng: Đảng chủ trương phải ra sức chuẩn bị “võ trang bạo động” để giành chính quyền về tay công nông và phải “tuân theo khuôn phép nhà binh”, chủ trương đi theo con đường cách mạng bạo lực, nắm vững tình thế và thờ cơ cách mạng để khởi nghĩa giành chính quyền.

3.4 Nguyên nhân:

* Do chưa nắm được tình hình đặc điểm của xã hội Việt Nam thuộc địa nửa phong kiến.
* Nhận thức giáo điều, máy móc mối quan hệ giữa dân tộc và giai cấp trong cách mạng thuộc địa, chịu ảnh hưởng của khuynh hướng “tả khuynh”, nhấn mạnh đấu tranh giai cấp của Quốc Tế Cộng Sản và Đảng anh em.
* Không chấp nhận những điểm mới, những điểm sáng tạo trong chính cương của Nguyễn Ái Quốc.

Do những hạn chế trên, hội nghị Trung ương lần thứ I của Đảng đã không chấp nhận những quan điểm mới, sáng tạo độc lập, tự chủ của Nguyễn Ái Quốc nêu trong Đường Cách Mạng, chính cương vắn tắt, sách lược vắn tắt đã được thông qua trong hội nghị thành lập Đảng.